

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-PT
Ngày 14 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Hùng

Các Thẩm phán:

Bà Lý Thị Lệ Thủy.

Ông Phạm Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Thành T, sinh ngày 07-08-1997 tại tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký thường trú: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Thành H và bà Đỗ Thị S; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt ngày 23 tháng 07 năm 2020 (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án có bị cáo Nguyễn Trọng N nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thành T và Nguyễn Trọng N quen biết nhau và đều nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Khoảng thời gian từ cuối tháng 06/2020 đến ngày 23/07/2020, T đến ấp 4, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai mua 04 lần ma túy đá của một người đàn ông tên Hòa (không xác định được nhân thân)

với giá mỗi lần từ 900.000 đồng đến 1.700.000 đồng rồi đem về chia nhỏ ra vừa sử dụng vừa bán. T và N đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: vào khoảng đầu tháng 7/2020 khi T và N đang ở tiệm sửa xe của T tại tổ 13, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ thì một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) gọi điện hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy tổng hợp, T đồng ý. T lấy 01 gói ma túy đưa cho Nguyễn Trọng Nhờ bán giúp, Biết là ma túy, nhưng với mục đích để được T cho ma túy sử dụng nên N đồng ý và mang gói ma túy T vừa đưa đến khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ bán trái phép cho người đàn ông nêu trên 01 gói ma túy đá lấy 300.000 đồng và mang về giao lại cho T.

Lần thứ hai: vào khoảng 13 giờ ngày 23/07/2020, khi T và N vừa thuê phòng tại nhà nghỉ Minh Anh thuộc khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ để sử dụng ma túy thì có một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) gọi điện thoại hỏi T mua 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn người đàn ông đó đến khu vực nhà nghỉ Thanh Thanh thuộc khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ để giao ma túy. T lấy một gói ma túy đá bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu ZET và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của T đưa cho N, nói N mang gói ma túy đến địa điểm nêu trên dùng điện thoại T vừa đưa để liên lạc bán trái phép giúp T 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, N đồng ý.

Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển số 66K1-255.80 đến trước nhà nghỉ Thanh Thanh. Khi N vừa lấy gói ma túy bỏ xuống gốc cây cạnh nơi N đứng thì bị các cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng của N gồm: 01 gói nylon bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động Samsung màu đen số IMEI 1: 3533.1709.6583.696/01 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số 66K1-255.80 hiệu Honda Air Blade và số tiền 1.000.000 đồng trong cốp xe mô tô.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng N đã khai nhận hành vi phạm tội của N và T như trên. Cơ quan điều tra tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thành T, thu giữ vật chứng gồm: 02 gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt trong nón kết T đội trên đầu; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số IMEI 1: 3579.3109.0669.487/01 đã qua sử dụng; số tiền 950.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Thành T khai nhận ngoài 02 lần cùng N bán trái phép ma túy nêu trên, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 06/2020 đến cuối 07/2020 T còn nhiều lần trực tiếp và nhờ người khác bán ma túy trái phép cho người nghiện khác tại khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ. Cụ thể như sau:

- Bán trái phép chất ma túy cho Phong (chưa xác định nhân thân) 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, tổng cộng thu lời từ việc bán ma túy cho Phong được 1.200.000 đồng.

- T nhờ Phong bán trái phép giúp T 01 gói ma túy cho một người khác (chưa xác định nhân thân) được 300.000 đồng; bán trái phép chất ma túy cho N (chưa xác định nhân thân) 01 lần 01 gói ma túy được 300.000 đồng.

- T nhờ Nhã bán trái phép giúp T 01 gói ma túy cho một người khác (chưa xác định nhân thân) được 200.000 đồng; bán trái phép chất ma túy cho Sử (chưa xác định nhân thân) 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, tổng cộng thu lợi từ việc bán ma túy cho Sử được 900.000 đồng; bán trái phép chất ma túy cho Khiêm (chưa xác định nhân thân) 04 lần, trong đó 01 lần bán 01 gói giá 300.000 đồng, 03 lần còn lại bán mỗi lần 01 gói giá 600.000 đồng, tổng cộng T thu lợi việc bán ma túy cho Khiêm được 2.100.000 đồng; bán trái phép chất ma túy cho Tuyên (chưa xác định nhân thân) 04 lần, mỗi lần bán 01 gói với giá 200.000 đồng, tổng cộng T thu lợi từ việc bán ma túy cho Tuyên được 800.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 346/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 30-07-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xác định:

1. Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A1), niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), gửi đến giám định có khối lượng 0,3848 gam, là ma túy loại Methamphetamine;

2. Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín (mẫu A2), niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02), gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,7247 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 28/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định: tuyên bố các bị cáo Trần Thành T và Nguyễn Trọng Nphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thành T 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trọng N07 (bảy) năm tù, quyết định về việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/02/2021, bị cáo Trần Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thành T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Về tố tụng: bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Về nội dung: bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 (mười) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới theo qui định, vì vậy đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi NVụ liên quan, phù hợp với vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ cuối tháng 06/2020 đến ngày 23/07/2020, tại khu vực ấp 4, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Thành T đã 04 lần mua ma túy đá của một người đàn ông tên Hoà với giá mỗi lần từ 900.000 đồng đến 1.700.000 đồng rồi đem về chia nhỏ ra vừa sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện. Trong đó bị cáo trực tiếp nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện, thu lợi 6.100.000 đ. Ngoài ra bị cáo còn nhờ Phong, Nhã và bị cáo Nhiều lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng nghiện khác.

Bị cáo Ncũng xác định đã hai lần thực hiện hành vi giúp sức bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T, lần thứ hai khi bị cáo đang bán 01 gói ma túy có khối lượng 0,3848 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trần Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “phạm tội hai lần trở lên”. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2.2 Xét kháng cáo của bị cáo Trần Thành T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần với khối lượng khác nhau. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng một mức hình phạt thích đáng mới có tác dụng răn đe, giáo dục. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú các hành vi phạm tội trước đó qui định tại các điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tuyên phạt bị cáo 10 (mười) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số

36/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thành T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tuyên phạt Trần Thành T 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 23 tháng 07 năm 2020.

2. Bị cáo Trần Thành T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC ;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thái Hùng